

## Bài 39

# PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP KINH TẾ VÀ BẢO VỆ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN – ĐẢO *(tiếp theo)*

Khai thác, chế biến khoáng sản biển và giao thông vận tải biển cũng là những ngành kinh tế biển quan trọng ở nước ta. Để phát triển bền vững kinh tế biển, cần khai thác tổng hợp và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển - đảo.

### 3. Khai thác và chế biến khoáng sản biển

*Kể tên một số khoáng sản chính ở vùng biển nước ta mà em biết.*

Biển nước ta là nguồn muối vô tận. Nghề làm muối được phát triển từ lâu đời ở nhiều vùng ven biển từ Bắc vào Nam, đặc biệt là ven biển Nam Trung Bộ như Sa Huỳnh (Quảng Ngãi), Cà Ná (Ninh Thuận).

*Tại sao nghề làm muối phát triển mạnh ở ven biển Nam Trung Bộ ?*



Hình 39.1. Sản xuất muối ở Cà Ná, Ninh Thuận

Đọc bờ biển có nhiều bãi cát chứa oxit titan có giá trị xuất khẩu. Cát trắng là nguyên liệu cho công nghiệp thủy tinh, pha lê có nhiều ở đảo Vân Hải (Quảng Ninh) và Cam Ranh (Khánh Hoà).



Hình 39.2. Lược đồ tiềm năng một số ngành kinh tế biển

Tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất ở vùng thềm lục địa là dầu mỏ và khí tự nhiên, phân bố trong các bể trầm tích.

*Dựa vào kiến thức đã học, trình bày tiềm năng và sự phát triển của hoạt động khai thác dầu khí ở nước ta.*

Dầu khí là ngành kinh tế biển mũi nhọn, chiếm vị trí quan trọng hàng đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Những thùng dầu đầu tiên được khai thác ở nước ta vào năm 1986, từ đó sản lượng dầu liên tục tăng qua các năm.

Ngành công nghiệp hoá dầu đang dần được hình thành, trước mắt là xây dựng các nhà máy lọc dầu, cùng với các cơ sở hoá dầu khác để sản xuất chất dẻo, sợi tổng hợp, cao su tổng hợp và các loại hoá chất cơ bản,... Công nghiệp chế biến khí bước đầu phục vụ cho phát điện, sản xuất phân đạm, sau đó chuyển sang chế biến khí công nghệ cao, kết hợp với xuất khẩu khí tự nhiên và khí hoá lỏng.

#### **4. Phát triển tổng hợp giao thông vận tải biển**

Nước ta nằm gần nhiều tuyến đường biển quốc tế quan trọng. Ven biển có nhiều vũng, vịnh có thể xây dựng cảng nước sâu, một số cửa sông cũng thuận lợi cho việc xây dựng cảng. Những điều kiện trên cho phép chúng ta phát triển giao thông đường biển giữa các địa phương ven biển với nhau, cũng như giữa nước ta với các nước khác.

*Tìm trên hình 39.2 một số cảng biển và tuyến giao thông đường biển ở nước ta.*

Hiện cả nước có khoảng 120 cảng biển lớn nhỏ. Cảng có công suất lớn nhất là cảng Sài Gòn (12 triệu tấn/năm). Để đáp ứng nhu cầu của kinh tế đối ngoại, hệ thống cảng biển sẽ được phát triển đồng bộ, từng bước hiện đại hoá, nhằm nâng công suất các cảng biển lên 240 triệu tấn (năm 2010).

Trong những năm qua, đội tàu biển quốc gia được tăng cường mạnh mẽ. Giai đoạn tới, chúng ta sẽ phát triển nhanh đội tàu chở công-ten-nơ, tàu chở dầu và các tàu chuyên dùng khác để có lực lượng hàng hải mạnh và hiện đại. Cả nước sẽ hình thành ba cụm cơ khí đóng tàu lớn ở Bắc Bộ, Nam Bộ và Trung Bộ để tạo bước phát triển nhanh trong ngành đóng tàu Việt Nam.

Dịch vụ hàng hải (hệ thống hậu cần và dịch vụ ở cảng, dịch vụ trên bờ,...) cũng sẽ được phát triển toàn diện, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và quốc phòng.

*Việc phát triển giao thông vận tải biển có ý nghĩa to lớn như thế nào đối với ngành ngoại thương ở nước ta ?*



### III. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BIỂN - ĐẢO

#### 1. Sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển - đảo

Trong những năm gần đây, diện tích rừng ngập mặn ở nước ta giảm nhanh. Nguồn lợi hải sản cũng giảm đáng kể, một số loài hải sản có nguy cơ tuyệt chủng (cá mòi, cá chày,...), nhiều loài hải sản đang giảm về mức độ tập trung, các loài cá quý (cá thu,...) đánh bắt được có kích thước ngày càng nhỏ.

*Nêu một số nguyên nhân dẫn tới sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển - đảo ở nước ta. Sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển - đảo sẽ dẫn đến những hậu quả gì ?*

Ô nhiễm môi trường biển có xu hướng gia tăng rõ rệt làm cho chất lượng nhiều vùng biển của nước ta bị giảm sút, nhất là ở các cảng biển và các vùng cửa sông. Hậu quả là làm suy giảm nguồn tài nguyên sinh vật biển, ảnh hưởng xấu tới chất lượng của các khu du lịch biển.

#### 2. Các phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển

*Chúng ta cần thực hiện những biện pháp cụ thể gì để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển ?*

Nước ta đã tham gia những cam kết quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường biển. Chính phủ cũng đưa ra những kế hoạch hành động quốc gia về bảo vệ tài nguyên và môi trường biển. Sau đây là một số phương hướng chính :

- Điều tra, đánh giá tiềm năng sinh vật tại các vùng biển sâu. Đầu tư để chuyển hướng khai thác hải sản từ vùng biển ven bờ sang vùng nước sâu xa bờ.
- Bảo vệ rừng ngập mặn hiện có, đồng thời đẩy mạnh các chương trình trồng rừng ngập mặn.
- Bảo vệ rạn san hô ngầm ven biển và cấm khai thác san hô dưới mọi hình thức.
- Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.
- Phòng chống ô nhiễm biển bởi các yếu tố hoá học, đặc biệt là dầu mỏ.

Khai thác và chế biến khoáng sản biển (nhất là dầu khí) là một trong những ngành công nghiệp hàng đầu ở nước ta. Giao thông vận tải biển đang phát triển mạnh cùng với quá trình nước ta hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

Tài nguyên và môi trường biển - đảo ở nước ta phong phú nhưng đang có dấu hiệu suy thoái. Nhà nước đã đề ra những phương hướng cụ thể nhằm bảo vệ tài nguyên và môi trường biển - đảo.

## CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Phát triển tổng hợp kinh tế biển có ý nghĩa như thế nào đối với nền kinh tế và bảo vệ an ninh quốc phòng của đất nước ?
2. Chúng ta cần tiến hành những biện pháp gì để phát triển giao thông vận tải biển ?
3. Trình bày những phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển - đảo.